TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **252**/2024/QĐST-HNGĐ	*Bắc Từ Liêm, ngày 02 tháng 7 năm 2024.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Luật Phí và Lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 194/2024/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 5 năm 2024 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người yêu cầu giải quyết việc hôn nhân gia đình sau đây:

- Anh Nguyễn VT, sinh năm 1989;

- Chị Ngô Thị Th, sinh năm 1989;

Cùng địa chỉ: TDP 1, phường X, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 23 tháng 4 năm 2024, các đương sự đã tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình, sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn **VT** và chị Ngô Thị TH thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh VT, chị Th có một con chung là Nguyễn T, sinh ngày 08/3/2015. Giao chị TH trực tiếp nuôi dưỡng con chung, anh VT cấp dưỡng nuôi con là 4.750.000đồng/tháng kể từ tháng 5/2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

[3] Về tài sản, nhà đất, nợ chung: Anh VT, chị Th không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh VT, chị Th cùng tự nguyện chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn VT và chị Ngô Thị TH thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Anh VT, chị Th có một con chung là Nguyễn T, sinh ngày 08/3/2015. Chị TH trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Anh VT được quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

1.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh VT cấp dưỡng nuôi con là 4.750.000đồng/tháng kể từ tháng 5/2024 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác.

1.4. Về tài sản, nợ chung: Anh VT, chị Th không có, Tòa án không xem xét.

1.5. Về các vấn đề khác: Anh VT, chị Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh VT, chị Th phải chịu 300.000 đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh, chị đã nộp theo biên lai số 21511 ngày 23/4/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự Quận Bắc Từ Liêm. Anh VT, chị Th đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Bắc Từ Liêm;
- UBND phường X, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội (Số 04/2014);
- Lưu: HS, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Loan